

CÔNG TY TNHH LOGISTECH TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LOGISTECH TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOGISTECH GLOBAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LOGISTECH GLOBAL CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108753760

3. Ngày thành lập: 23/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, số 68 phố Phú Viên, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983145327

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
2.	Quảng cáo	7310
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
7.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
8.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
9.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
10.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Xây dựng nhà để ở	4101
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Xây dựng công trình điện	4221
15.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Hệ thống đèn chiếu sáng - Hệ thống âm thanh - Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329

19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
21.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
22.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
23.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4520
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4530
25.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
26.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4542
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
28.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
36.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không kinh doanh vàng)	4662

37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; + Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; + Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
42.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
43.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh - Bán lẻ hoa, cành lá trang trí nhân tạo - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại	4773
44.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
49.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
50.	Xuất bản các danh mục chỉ dẫn và địa chỉ	5812
51.	Xuất bản phần mềm	5820(Chính)
52.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Không thực hiện hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các trường trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911
53.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ hoạt động phát thanh chương trình truyền hình)	5913

54.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
55.	Hoạt động viễn thông khác	6190
56.	Lập trình máy vi tính	6201
57.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
58.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
59.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
60.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
61.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
62.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
63.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
64.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
65.	Cho thuê xe có động cơ	7710
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
67.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN THI CHUÔNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 04/01/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 173271406

Ngày cấp: 12/03/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, Xã Nga Thủy, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P2715, Tòa T6 - Time City 458 phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THỊ CHUÔNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 04/01/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 173271406

Ngày cấp: 12/03/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 1, Xã Nga Thủy, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P2715, Tòa T6 - Time City 458 phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội